

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày: 09/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Bà Nguyễn Thị Hồng
2. Bà Chu Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân – thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Chu Văn Quang** - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 309/2024/HS-ST ngày 13/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2024/QĐXXST - HS ngày 23/12/2024 đối với:

Bị cáo: **NĐT**, Sinh năm 1993; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 12/12; Đăng ký thường trú: số 6 ngách 41/58 TH, phường TL, quận ĐĐ, Hà Nội; Nơi ở trước khi bị bắt: số 71 ngõ 150 KH, phường PL, quận ĐĐ, Hà Nội; Con ông NĐM, SN: 1959 và bà NTTH; SN: 1972; Gia đình có 03 anh em; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; bắt quả tang ngày 10 tháng 10 năm 2024; tạm giữ ngày 11/10/2024; tạm giam từ ngày 20/10/2024; Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: chị NTTH, sinh năm 1972; trú tại: số 71 ngõ 150 KH, phường PL, quận ĐĐ, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 10/10/2024, tổ công tác Công an phường KM làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đầu ngõ 148 LTT, phường KM, quận TX, Hà Nội phát hiện NĐT điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 29E2-671.91 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T làm rơi điện thoại cùng 01 túi nilong đựng 04 viên nén màu ghi xuống đất, T khai nhận đây là ma túy “keo” mang theo để sử dụng và tự giác giao nộp cho lực lượng công an. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Tạm giữ của NĐT:

- 01 (một) túi nilong kích thước 06 x 10 cm, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu ghi.

- 01 (một) xe mô tô HONDA loại Vision màu đen BKS 29E2-671.91, số máy: JF8GE0461394, số khung: RLHJF5835LY543803, xe không có gương chiếu hậu, xe bị vỡ yếm bên trái, đã qua sử dụng

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen số Imei1:353894109486935, Imei2: 353894109947423 lắp sim số: 0878339337 máy đã qua sử dụng

Bản Kết luận giám định số 7446 ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội cho kết quả: 04 viên nén màu ghi bên trong túi nilong đều có ma túy loại Methamphetamine, ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: **1,583 gam**.

Bản Kết luận giám định số 8576 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an cho kết quả: hàm lượng chất ma túy Methamphetamine, ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine có trong mẫu giám định lần lượt là 1,4%; 40,9% và 5,5%

Tại Cơ quan điều tra, NĐT khai nhận: Khoảng tháng 4/2024, NĐT quen biết một nam giới tên G qua mạng xã hội và cùng nhau sử dụng ma túy. G đưa cho T 01 túi nilong chứa 04 viên ma túy dạng keo, T cầm và mang về cất tại địa chỉ số 6 ngách 41/58 TH, phường TL, quận ĐĐ, Hà Nội. Đến khoảng 10 giờ 30 phút sáng ngày 10/10/2024, qua mạng xã hội Facebook, T rủ một người bạn tên là “CC” cùng sử dụng ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T mang theo ma túy cất trong túi đeo chéo trước ngực và điều khiển xe mô tô đến ngõ 148 LTT, phường KM, quận TX, Hà Nội, đang đứng chờ “CC” thì thấy lực lượng công an đi qua nên T giật mình làm

roi điện thoại và túi nilong chứa ma túy xuống đất, biết việc mình làm là vi phạm pháp luật nên T đã tự giác nhặt ma túy lên, giao nộp và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với người nam giới tên G đã đưa ma túy cho T, quá trình điều tra, T không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, đã lâu không liên lạc nên T bị mất số điện thoại của G nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Đối với người bạn quen qua mạng xã hội Facebook tên CC hẹn T cùng sử dụng ma túy, T chưa từng gặp người này, không biết rõ tên tuổi, địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax thu giữ của T, T khai nhận là tài sản hợp pháp T sử dụng để liên lạc hàng ngày và trao đổi hẹn gặp CC để cùng sử dụng ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Vision màu đen BKS 29E2-671.91, T khai nhận đây là tài sản của mẹ đẻ là bà NTTH (sinh năm: 1972; HKTT: số 6 ngách 41/58 TH, phường TL, quận ĐĐ, Hà Nội). Quá trình điều tra xác định chiếc xe không nằm trong dữ liệu xe tang vật, là tài sản hợp pháp của bà H, bà H mua và đăng ký chính chủ, không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của T.

NĐT có hành vi tàng trữ 03 chất ma túy gồm 0,022162 gam ma túy loại MDMA, 0,647447 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,087065 gam ma túy loại Ketamine, được quy đổi tỷ lệ % theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ như sau: 0,022162 gam ma túy loại MDMA, 0,647447 gam ma túy loại Methamphetamine, so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là $13,39\% + 0,087065$ gam ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine được quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là $0,435\% = 13,825\%$ (thuộc trường hợp dưới 100%). Với khối lượng như trên, hành vi của bị can NĐT cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 316/CT - VKSTT ngày 29/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo NĐT về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo NĐT thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải,

xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội sửa chữa sai lầm và làm lại cuộc đời.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, mặt trước có chữ “Bộ công an; Viện khoa học hình sự; Số 8576/KL – KTHS; Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân, TP Hà nội; “mẫu vật hoàn lại sau giám định”; trên các mép dán ở mặt sau có chữ ký ghi họ tên của giám định viên Đỗ Thị Hiếu, điều tra viên Nguyễn Vũ Đông và các hình dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ công an; bên trong có: + 1, 127 gam mẫu viên nén màu ghi và bột nghiền từ viên nén; + vỏ bao gói mẫu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu đen có dây đeo đã cũ.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen đã cũ, số imei 1: 353894109486935; số imei 2: 353894109947423.

Trả lại cho chị H 01 (một) xe mô tô HONDA loại Vision màu đen BKS 29E2-671.91, số máy: JF8GE0461394, số khung: RLHJF5835LY543803.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, lời khai người làm chứng, Kết luận giám

định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 10/10/2024, tại khu vực đầu ngõ 148 LTT, phường KM, quận Thanh Xuân, Hà Nội, NĐT có hành vi tàng trữ 01 (một) túi nilon chứa 4 viên nén là gồm 0,022162 gam ma túy loại MDMA, 0,647447 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,087065 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng. Đối chiếu quy định pháp luật, NĐT phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Với bị cáo cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì niêm phong dán kín, mặt trước có chữ "Bộ công an; Viện khoa học hình sự; Số 8576/KL – KTHS; Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân, TP Hà nội; "mẫu vật hoàn lại sau giám định"; trên các mép dán ở mặt sau có chữ ký ghi họ tên của giám định viên Đỗ Thị Hiếu, điều tra viên Nguyễn Vũ Đông và các hình dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ công an; bên trong có: + 1, 127 gam mẫu viên nén màu ghi và bột nghiền từ viên nén; + vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi vải màu đen có dây đeo đã cũ cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen đã cũ, số imei 1: 353894109486935; số imei 2: 353894109947423 thu của bị cáo T, bị cáo sử dụng liên hệ mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô HONDA loại Vision màu đen BKS 29E2-671.91, số máy: JF8GE0461394, số khung: RLHJF5835LY543803, chị H không biết bị cáo sử dụng đi mua ma túy sử dụng nên trả lại chị H.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo NĐT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: - Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Điều 47, Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo NĐT 22 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 10/10/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, mặt trước có chữ “Bộ công an; Viện khoa học hình sự; Số 8576/KL – KTHS; Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân, TP Hà nội; “mẫu vật hoàn lại sau giám định”; trên các mép dán ở mặt sau có chữ ký ghi họ tên của giám định viên Đỗ Thị Hiếu, điều tra viên Nguyễn Vũ Đông và các hình dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ công an; bên trong có: + 1, 127 gam mẫu viên nén màu ghi và bột nghiền từ viên nén; + vỏ bao gói mẫu.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu đen có dây đeo đã cũ.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen đã cũ, số imei 1: 353894109486935; số imei 2: 353894109947423.

+ Trả lại cho chị H 01 (một) xe mô tô HONDA loại Vision màu đen BKS 29E2-671.91, số máy: JF8GE0461394, số khung: RLHJF5835LY543803.

Tang vật hiện đang lưu giữ tại Kho Tang vật - Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2024.

Về án phí: Bị cáo NĐT phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo NĐT có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến chị H trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội;
- Công an Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội;
- Cơ quan thi hành án hình sự Q. Thanh Xuân, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân, Hà Nội;
- Bị cáo, Hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Huyền